

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN QUỲNH LƯU,

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 15/2021/HS -ST

Ngày: 28/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Cao Nhu và bà Lê Thị Thường

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 205/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Xuân D, sinh ngày 10/3/1993 tại huyện DC, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm PĐ, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân S, sinh năm 1957 và bà Mai Thị N, sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 01/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2017); tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Đàm Tuấn A, sinh năm 1997, vắng mặt

Trú tại: Xóm A, xã NS, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

Anh Trần Văn Y, sinh năm 1994, vắng mặt

Trú tại: Xóm K, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

Anh Trần Văn T, sinh năm 1972, vắng mặt

Trú tại: Xóm C, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Quốc B, sinh năm 1983, vắng mặt

Trú tại: Xóm E, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân D làm công nhân tại nhà máy Nhiệt điện 2; trong tháng 11/2020, D đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu và xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 02/11/2020, anh Đàm Tuấn A điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 37L2 – 36572 đi đến nhà máy Nhiệt điện 2 thuộc xã Hải Hà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa để làm việc. Khi đến nhà máy, anh Tuấn Anh cất xe vào khu vực bãi để xe của nhà máy Nhiệt điện 2 rồi lấy chìa khóa mở cốp xe lấy đồ bảo hộ lao động ra đi làm việc. Sau khi lấy đồ xong, Tuấn A quên không rút chìa khóa. Đến 11 giờ cùng ngày, sau khi hết ca làm việc, D đi ra bãi gửi xe của Nhà máy thì nhìn thấy một chiếc xe mô tô BKS 37L2 – 36572 chìa khóa đang cắm ở ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. D quan sát xung quanh không có ai nên đến rút chìa khóa ở hông xe cắm vào ổ khóa điện rồi đi về nhà cất giấu.

Đến ngày 12/11/2020, anh Tuấn A đã làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An. Ngày 13/11/2020, D biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An để đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô nói trên.

Tại bản kết luận định giá số 15 ngày 17/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng đen bạc, BKS 37L2 – 36572 mà D trộm cắp của anh Đàm Tuấn A có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 10.000.000đ. Hiện chiếc xe đã được thu hồi trả lại cho anh Đàm Tuấn A.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ, ngày 07/11/2020, Hồ Xuân T điều khiển xe mô tô Exciter đến nhà D để rủ D đi trộm cắp tài sản. D đồng ý và cầm theo một chiếc

vam phá khóa để làm công cụ bẻ khóa xe mô tô. D và đi theo đường Quốc lộ 1A rồi đi ngang qua đường sắt cắt ngang đường giao thông liên thôn thuộc địa phận xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu. Khi đang đi thì D và T phát hiện có một chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 37L1 – 454.08 đang dựng bên lề đường sắt, D nói T dừng xe rồi đi đến dùng vam phá khóa điện xe mô tô rồi điều khiển đi về xã Diễn Trường huyện Diễn Châu, còn T điều khiển xe của mình đi về nhà. Sau khi trộm cắp được chiếc xe trên, D tháo biển kiểm soát cất giấu rồi đưa chiếc xe đến nhà anh Lê Quốc B gửi. Khi đến gửi, D nói với anh B “xe em mới mua chưa đăng ký, sợ bố biết nên xin gửi lại”, sau đó D mượn xe mô tô của anh B đi về nhà. Sau khi biết chiếc xe mô tô D gửi tại nhà mình là tài sản do D trộm cắp mà có nên ngày 13/11/2020 anh B đem xe đến giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An.

Chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 37L1 – 454.08 mà D và Trọng trộm cắp là của anh Trần Văn Y.

Tại bản kết luận định giá số 15 ngày 17/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng BKS 37L1 – 454.08 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 8.500.000đ. Hiện chiếc xe đã được thu hồi trả lại cho anh Trần Văn Y.

Lần thứ ba: Vào khoảng 08 giờ, ngày 12/11/2020, T điều khiển xe mô tô Exciter đến rủ D đi trộm cắp tài sản. D đồng ý và cầm vam phá khóa lên ngồi sau xe do Trọng điều khiển, đi đến xã Quỳnh Nghĩa thì T và D nhìn thấy phía bên phải theo chiều đi có một chiếc xe mô tô Wave anpha biển kiểm soát 37L2 – 01331 của anh Trần Văn T đang dựng trong sân một ngôi nhà đã cũ, không có ai trông coi. Trọng dừng xe lại nói với D “xe ở trong sân”. Sau đó, D xuống xe đi đến vị trí để chiếc xe rồi dùng vam bẻ khóa, còn Trọng đứng ở ngoài cảnh giới. Sau khi bẻ được khóa, D điều khiển xe quay trở lại đường cũ để đi về nhà, trên đường về D dừng xe lại để kiểm tra trong cốp xe thì thấy có một đăng ký xe mô tô, D lấy đăng ký xe ra vứt lại bên đường. Sau đó, D và T tiếp tục điều khiển xe đi về thị trấn Cầu Giát để tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến nhà hàng TTT thuộc địa phận xã Quỳnh Giang thì D phát hiện thấy có nhiều người đứng ở trên đường nghi là Công an nên D đã để lại chiếc xe mô tô trên ở phía sau nhà hàng TTT rồi lên xe T về nhà. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã lập biên bản tạm giữ chiếc xe để điều tra. Chiếc xe mô tô Honda Wave anpha biển kiểm soát 37L2 – 01331 là của anh Trần Văn T.

Tại bản kết luận định giá số 15 ngày 17/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha màu xanh, biển kiểm soát 37L2 – 01331 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 7.000.000đ. Hiện chiếc xe đã được trả lại cho anh Trần Văn T.

Tại bản cáo trạng số 15/CT- VKS - QL, ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Trần Xuân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Xuân D 24 - 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Tuấn A, anh Y, anh T đã nhận lại tài sản, không ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận vào khoảng thời gian trong tháng 11/2020, Trần Xuân D trộm 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 37L2-36.572 của anh Đàm Tuấn A có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 10.400.000đ; trộm 01 xe mô tô Yamaha sirius biển kiểm soát 37L1-45.408 của anh Trần Văn Y có giá trị

tại thời điểm chiếm đoạt là 8.500.000đ; 01 xe mô tô Honda Wave anpha biển kiểm soát 37L2-01.331 của anh Trần Văn T có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 7.000.000đ; tổng giá trị tài sản mà D chiếm đoạt là 25.500.000đ. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung nên không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Đối với anh Lê Quốc B là người đã cho D gửi chiếc xe mô tô do D trộm cắp của anh Ý, nhưng khi đến gửi thì D nói xe mua nên anh B không biết đó là xe trộm cắp mà có. Vì vậy, anh B không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng Hồ Xuân T, qua xác minh T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thể tiến hành làm việc để điều tra làm rõ hành vi của T được. Vì vậy, Đề nghị Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm liều lĩnh.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần Xuân D phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ- ọc pháp luật bảo vệ, ảnh h- ưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th- ờng của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả; đầu thú; mẹ bị cáo tham gia thanh niên xung phong phục vụ kháng chiến được trợ cấp một lần. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian dài như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Tuấn A, anh Y, anh T đã nhận lại tài sản, không ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân D 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (13/11/2020).

3.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Xuân D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4.Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND xã DH (để biết)
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà